TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2026/HS-ST
Ngày 14-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huấn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Khoàng Văn Hồng** và bà **Nguyễn Thị Trang.**

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông **Lò Văn Lâm**, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện VKSND khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông **Phùng Việt Hùng**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Phá A D, sinh năm 1986, tại tỉnh Sơn La.

Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Nơi ĐKHKTT: Bản D, xã M, tỉnh Điện Biên (nay là bản M 2, xã M, tỉnh Điện Biên).

Số định danh cá nhân: 011086003415

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phá A S, sinh năm 1944; Con bà: Vừ Thị S, đã chết.

Bị cáo sống chung như vợ chồng với Ly Thị C, sinh năm 1988 từ năm 2006 đến năm 2022. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án : Không

Tiền sự: Ngày 01/7/2026, Công an xã M xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 24/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt đến ngày 09/7/2023 ra trại. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt

chính và các quyết định của bản án và đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/4/2026, tạm giam từ ngày 30/4/2026 đến ngày xét xử, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Phá A D:** Bà Giàng Thị N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước và đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 24/4/2026, Phá A D đi bộ từ nhà ở bản D, xã M đến bản Ngã Ba, xã M tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, bị cáo gặp, giao dịch và mua được 01 gói Heroine gói bằn nilon màu trắng với giá 200.000 đồng của người đàn ông dân tộc Hoa bị cáo không rõ lai lịch. Mua được Heroine, bị cáo cầm gói Heroine đi đến đoạn đường vắng trong bản và vào bụi cây ven đường sử dụng. Sử dụng ma túy xong, bị cáo gói số Heroine còn lại cầm ở tay trái tiếp tục đi bộ trên đường trong bản Ngã Ba. Hồi 09 giờ 10 phút cùng ngày bị cáo bị tổ công tác Công an xã M phát hiện bắt quả tang thu giữ trên tay trái của bị cáo 01 gói Heroine có khối lượng 0,21 gam.

Cáo trạng số 40/CT-VKSĐBN-KV ngày 31/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Phá A D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tuyên phạt bị cáo Phá A D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất trong mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên và Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước và đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 09 giờ 30 phút ngày 24/4/2026 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Phá A D bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an xã M đã thu giữ của bị cáo 01 gói nilon màu trắng, miệng gói được hàn kín, bên trong có chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu hồi 19 giờ 00 phút ngày 24/4/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 23 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Phá A D là 0,21 gam nghi là Heroine. Toàn bộ vật chứng được gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 27/4/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 26 đã kết luận: Mẫu giám định thu giữ của Phá A D có khối lượng 0,21 gam là chất ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Phá A D có tội. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Phá A D có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng gói Heroine bị cáo tàng trữ là 0,21 gam. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 đến dưới 05 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Phá A D là người dân tộc Mông, cư trú tại xã M, tỉnh Điện Biên. Bị cáo là người sử dụng ma túy nhiều năm và chưa từ bỏ được. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 24/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt đến ngày 09/7/2023 ra trại. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định của bản án và đương nhiên được xóa án tích. Ngày 01/7/2026, Công an xã M xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quyết định này bị cáo

chưa hết thời gian được xóa tiền sự. Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân xấu của bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nhận định trên đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên và ý kiến của người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cai nghiện ma túy đồng thời cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Phá A D.

[8] Về vật chứng: Vật chứng là 0,21 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định và hoàn lại 0,14 gam; 01 mảnh nilon màu trắng, phong bì niêm phong của Công an xã M là vật không có giá trị sử dụng. Các vật chứng này cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác: Nguồn gốc ma túy bị thu giữ bị cáo khai nhận mua một người đàn ông dân tộc Hoa bị cáo không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phá A D** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".**

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Phá A D 03** (ba) năm **02** (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 24/4/2026.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau giám định:

- 0,14 gam Heroine được đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- 01 mảnh nilon màu trắng và một phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được đựng trong phong bì bưu điện dán kín lại.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng hồi 16 giờ 30 phút ngày 28/4/2026 giữa Công an tỉnh Điện Biên và phân trại tạm giam N).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Phá A D.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Phá A D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 14/8/2026.

Nơi nhận:
- Phòng GD,TT,KT&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- Phân trại tạm giam N;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Công an xã M, tỉnh Điện Biên ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mạnh Huấn